

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - KHÁNH HÒA**

Bản án số: 10/2025/DS-ST

Ngày: 12 - 9 - 2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hữu Pha;
2. Bà Mẫu Thị Kim Khanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Thành Chế Trọng Triết - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 7 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công Khi vụ án dân sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Pinăng Thị K, sinh năm 2001 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc Thoa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hòa (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng Kh, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa chị Pinăng Thị K trình bày:

Chị và anh Nguyễn Trọng Kh chung sống với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 18/3/2022 (Nay là, xã B, tỉnh Khánh Hòa), sau khi kết hôn hai người về sinh sống làm ăn tại thôn B, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ năm 2023 đến nay hai người không còn sống chung và không còn quan tâm gì đến nhau, mâu

thuần vợ chồng đã đến mức trầm trọng, vì vậy chị làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Trọng Kh.

Về con chung: Chị và anh Kh có 01 (một) người con chung là cháu Pinăng Thị Nh, sinh ngày 28/5/2021, hiện nay cháu Nh đang ở cùng với chị K. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, chị xin được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Pinăng Thị Nh, chị không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa bà Lê Thị Ngọc Thoa là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Pinăng Thị K trình bày bản luận cứ bảo vệ.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Pinăng Thị K và anh Nguyễn Trọng Kh chung sống với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 18/3/2022 (Nay là, xã B, tỉnh Khánh Hòa), sau khi kết hôn hai người về sinh sống làm ăn tại thôn B, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ năm 2023 đến nay hai người không còn sống chung và không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đến nay chị K có yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị K được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Chị K và anh Kh có 01 (một) người con chung là cháu Pinăng Thị Nh, sinh ngày 28/5/2021, hiện nay cháu Nh đang ở cùng với chị K. Tại phiên tòa chị cũng có yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nh, chị không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của chị K theo quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị K không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân khu vực 7- Khánh Hòa đã nhiều lần triệu tập anh Nguyễn Trọng Kh đến Tòa án giải quyết ly hôn với chị K, nhưng anh Kh không chấp hành vì vậy từ ngày 04/6/2025 đến ngày 25/8/2025, Tòa án đã kết hợp với UBND xã B nhiều lần niêm yết giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án nơi anh Kh sinh sống để anh biết đến Tòa án giải quyết vụ, việc. Mặc dù vẫn có mặt ở địa phương, nhưng anh Kh cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời Khi của anh Kh và không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Khánh Hòa) phát biểu quan điểm:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Pinăng Thị K và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho chị K, bà Lê Thị Ngọc Thoa – Trợ giúp viên pháp lý đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 71, Điều 76 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Trọng Kh không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” bị đơn anh Kh đang sinh sống ở thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7- Khánh Hòa được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Pinăng Thị K và anh Nguyễn Trọng Kh sống chung với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 18/3/2022 (Nay là, xã B, tỉnh Khánh Hòa), sau khi kết hôn hai người về sinh sống làm ăn tại thôn B, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ năm 2023 đến nay hai người không còn sống chung và không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đến nay chị K có yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị K được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Chị K và anh Kh có 01 (một) người con chung là cháu Pinăng Thị Nh, sinh ngày 28/5/2021, hiện nay cháu Nh đang ở cùng với chị K. Tại phiên tòa chị cũng có yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh, chị không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của chị K được quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị K không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Pinăng Thị K là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã B, tỉnh Khánh Hòa là nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chị đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Pinăng Thị K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Ngày 30/5/2025, chị Pinăng Thị K đã làm đơn đến Tòa án khu vực 7- Khánh Hòa yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Trọng Kh, hiện nay anh Kh đang cư trú tại thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa. Tòa án đã áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Trọng Kh vắng mặt nhiều lần không có lý do, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Kh là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Pinăng Thị K và anh Nguyễn Trọng Kh chung sống với nhau có giấy đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 18/3/2022 (Nay là xã B, tỉnh Khánh Hòa), sau khi kết hôn hai người về sinh sống làm ăn tại thôn B, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Từ năm 2023 đến nay hai người không còn sống chung và không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng và chị K có yêu cầu ly hôn, căn cứ quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị K được ly hôn với anh Kh.

2.2. Về con chung: Chị K và anh Kh có 01 (một) người con chung là cháu Pinăng Thị Nh, sinh ngày 28/5/2021, hiện nay cháu Nh đang ở cùng với chị K, tại phiên tòa chị cũng có yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nh, chị không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con. Sự tự nguyện nuôi con của chị là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị K không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Pinăng Thị K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Pinăng Thị K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho chị Pinăng Thị K được ly hôn với anh Nguyễn Trọng Kh.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Pinăng Thị Nh, sinh ngày 28/5/2021 cho chị K được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh Nguyễn Trọng Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Pinăng Thị K.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/9/2025).

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 7 -Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thiện

